

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Kết nạp Hội viên Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam

TRUNG ƯƠNG HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 24/1998/QĐ-TTg ngày 02/2/1998 của Thủ tướng Chính phủ, về việc cho phép thành lập Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
- Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-BNV ngày 15/04/2010 của Bộ Nội Vụ về việc công nhận Điều lệ (sửa đổi) của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam và công tác tổ chức Hội;
- Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ - VUPDA ngày 23/05/2022 của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam về việc thành lập Chi hội Quy hoạch phát triển đô thị Viện Kiến trúc Quốc gia là Hội viên của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam
- Căn cứ Công văn số 192/VKTQG ngày 11/08/2022 của Viện Kiến trúc Quốc gia về việc đề nghị “ Đăng ký tham gia Hội viên Hội quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam”;
- Căn cứ đề nghị của ông Tổng Thư ký Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam, ngày 19/08/2021.

QUYẾT ĐỊNH

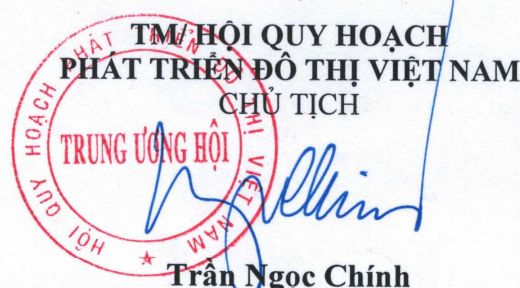
Điều 1: Công nhận các ông bà thuộc Chi Hội Quy hoạch phát triển đô thị Viện Kiến trúc Quốc gia (có danh sách kèm theo), là Hội viên chính thức Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam sinh hoạt tại Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Viện Kiến trúc Quốc gia.

Điều 2: Các ông bà có tên trong danh sách được tham gia Hội, hoạt động theo Điều lệ của Trung ương Hội, được cấp thẻ Hội viên và thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ theo điều lệ của Chi Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Viện Kiến trúc Quốc gia và Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam.

Điều 3: Ông Tổng Thư ký, Văn phòng Trung ương Hội, Chi Hội Quy hoạch phát triển đô thị Viện Kiến trúc Quốc gia và các ông bà có tên trong danh sách có nhiệm vụ thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VP Hội





**DANH SÁCH HỘI VIÊN CHI HỘI
QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA**

(Kèm theo Công văn s ố:/CV-VKTQG ngày Tháng năm 20.....)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Vũ Đình Thành	Nam	1977	Viện kiến trúc Quốc gia	Thạc sỹ KTS	Phó Viện trưởng
2	Trịnh Hồng Việt	Nam	1978	Viện kiến trúc Quốc gia	Tiến sỹ KTS	Phó Viện trưởng
3	Kiều Tiến Trung	Nam	1981	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	Thạc sỹ KTS	Giám đốc
4	Nguyễn Thành Trung	Nam	1981	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	Phó giám đốc
5	Phan Thị An	Nữ	1973	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	Thạc sỹ Ks kinh tế	Phó giám đốc
6	Hà Thị Thanh	Nữ	1983	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	Thạc sỹ KTS	Phó giám đốc
7	Lưu Trung Đức	Nam	1991	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	
8	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	1992	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	
9	Hoàng Duy Nam	Nam	1995	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	Thạc sỹ KTS	
10	Đình Văn Giang	Nam	1993	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	
11	Phạm Ngọc Sơn	Nam	1995	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	
12	Nguyễn Thị Trang	Nữ	1996	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	
13	Hà Xuân Thông	Nam	1997	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KTS	

14	Nguyễn Thị Quỳnh Dung	Nữ	1981	Trung tâm Quy hoạch và thiết kế đô thị	KS kinh tế XD	
15	Nguyễn Thành Công	Nam	1984	Trung tâm Kiến trúc quy hoạch nông thôn	Thạc sỹ KTS	Giám đốc
16	Lê Hải Sơn	Nam	1988	Trung tâm Kiến trúc quy hoạch nông thôn	Thạc sỹ KS	
17	Hoàng Minh Tuấn	Nam	1979	Trung tâm Kiến trúc quy hoạch nông thôn	Thạc sỹ KTS	Phó giám đốc
18	Đặng Duy Linh	Nam	1983	Trung tâm Kiến trúc quy hoạch nông thôn	Thạc sỹ KTS	
19	Phạm Phan Ân	Nam	1993	Trung tâm Kiến trúc quy hoạch nông thôn	KTS	
20	Nguyễn Minh Đức	Nam	1982	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Thạc sỹ KTS	Giám đốc
21	Nguyễn Ngọc Huy	Nam	1982	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Thạc sỹ KTS	Phó giám đốc
22	Lê Văn Cường	Nam	1981	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Thạc sỹ KTS	Phòng tư vấn Kiến trúc
23	Nguyễn Hồng Mạnh	Nam	1993	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	kỹ sư hạ tầng	Phòng tư vấn Quy hoạch
24	Nguyễn Đức Quyền	Nam	1991	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	kỹ sư hạ tầng	Phòng tư vấn Quy hoạch
25	Lê Thế Vinh	Nam	1997	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Ks hạ tầng ĐT	Phòng tư vấn Quy hoạch
26	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	1998	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Ks kỹ thuật XD	Phòng tư vấn Quy hoạch
27	Nguyễn Văn Nam	Nam	1998	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	KTS quy hoạch	Phòng tư vấn Quy hoạch
28	Nguyễn Hồng Quân	Nam	1998	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Kỹ sư hạ tầng	Phòng tư vấn Quy hoạch
29	Bùi Minh Quân	Nam	1997	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	Kỹ sư đô thị	Phòng tư vấn Quy hoạch
30	Trần Tuấn Anh	Nam	1997	Viện Nhà ở và công trình Công cộng	KTS	Phòng tư vấn Quy hoạch
31	Nguyễn Quốc Hoàng	Nam	1982	Phòng Nghiên cứu Ứng dụng KHCN, Kiến trúc	Thạc sỹ KTS	Trưởng phòng
32	Lê Thị Lan Phương	Nữ	1980	Phòng Nghiên cứu Ứng dụng KHCN, Kiến trúc	Thạc sỹ KTS	Phó Trưởng phòng

33	Đặng Trần Nhật Linh	Nam	1995	Phòng Nghiên cứu Ứng dụng KHCN, Kiến trúc	Thạc sỹ KTS	
34	Tạ Thị Hoàng Vân	Nữ	1976	Phòng Đào tạo Hợp tác Quốc tế	Tiến sỹ	Trưởng phòng
35	Nguyễn Thùy Dung	Nữ	1975	Phòng Đào tạo Hợp tác Quốc tế	KTS	P.Trưởng phòng
36	Trương Văn Trường	Nam	1971	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	Giám đốc
37	Mai Văn Hóa	Nam	1969	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	Phó Giám đốc
38	Huỳnh Nguyễn Tú Nhi	Nữ	1970	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	Phó Giám đốc
39	Kiều Hoài Hà	Nam	1963	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	KTS	Phó giám đốc
40	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	1991	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	
41	Nguyễn Thanh Bình	Nữ	1973	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	
42	Nguyễn Nhật Nam	Nam	1978	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	
43	Ngô Thanh Quyền	Nam	1983	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	Thạc sỹ KTS	
44	Bùi Thọ Tâm	Nam	1977	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	KTS	
45	Trần Thị Hòa An	Nữ	1989	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	KTS	
46	Nguyễn Thị Hà Mai	Nữ	1993	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	KS Quy hoạch vùng và đô thị	
47	Nguyễn Thành Luân	Nam	1994	Trung tâm Kiến trúc Miền Nam	KS Quy hoạch vùng và đô thị	
DANH SÁCH TIẾP TỤC ĐƯỢC CẬP NHẬT /BỔ SUNG ,.....						

Update: 22/05/2023

Edit by VN